

Uông Bí, ngày 13 tháng 11 năm 2025

BIÊN BẢN

V/v niêm yết công khai điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025

Căn cứ vào Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số: 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 922/ QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Ưông Bí “Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025”

Hôm nay, vào hồi 15h30' ngày 13/11/2025, Trường mầm non Ưông Bí gồm:

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, GV, NV nhà trường: 109/109 đ/c
- Chủ trì: Đ/c Nguyễn Thị Thanh Huyền - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện chuyên môn: Đ/c Nguyễn Thị Nga - Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- Đại diện tài chính: Đ/c Đỗ Thị Thu Lương - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Đ/c Trịnh Thị Phương Hoa - Chức vụ: GV- Thư ký hội đồng trường

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai dự toán điều chỉnh điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025”

2.2. Thời gian niêm yết kể từ ngày 13/11/2025 đến hết ngày 13/02/2026.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng Thông báo của Trường MN Ưông Bí, phường Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025”

theo QĐ nêu trên của Trường mầm non Ưông Bí, gửi kiến nghị về trường (qua Đ/C Nguyễn Thị Nga - Chức vụ: Phó hiệu trưởng nhà trường để tổng hợp báo cáo và giải quyết theo quy định).

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của Trường Mầm non Ưông Bí thực hiện việc bảo đảm an toàn bản công khai điều chỉnh ngân sách địa phương nói trên của trường MN Ưông Bí từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 16h00 cùng ngày. Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán.

THƯ KÝ

Trịnh Thị Phương
Hoa

KẾ TOÁN

Đỗ Thị Thu Lương

ĐẠI DIỆN
CHUYÊN MÔN

Nguyễn Thị Nga



Nguyễn Thị Thanh
Huyền

Số: /QĐ-MNUB

Uông Bí, ngày 13 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai công khai điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 922/ QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Uông Bí “Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025”

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn về việc công khai dự toán điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025”

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện công khai dự toán dự toán điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, điều chỉnh phương án phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2025
(theo biểu đính kèm)

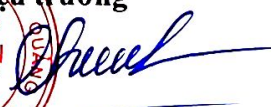
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV;

- Lưu.


Hiệu trưởng
TRƯỜNG
MẦM NON
UÔNG BÍ

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Đơn vị: Trường Mầm non Thanh Sơn
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 13 tháng 11 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

6 tháng cuối năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng ĐN năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.510.732.067	6.510.732.067	1,00	
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.510.732.067	6.510.732.067	1,00	
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.510.732.067	6.510.732.067	2,00	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.741.178.065	4.741.178.065	1,00	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.769.554.002	1.769.554.002	1,0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
42	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
51	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
52	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
61	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
62	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

71	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
72	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
81	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
82	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
91	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
92	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
101	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
102	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 13 tháng 11 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Thanh Huyền